

Số: *gg* /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày *11* tháng *5* năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh kịch bản tăng trưởng năm 2026
trên địa bàn thành phố Đồng Nai**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2026 của thành phố Đồng Nai;

Căn cứ Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 16 tháng 12 năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Đồng Nai về một số chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 3079/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 trên địa bàn thành phố Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 3080/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc triển khai thực hiện các Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 của thành phố Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 322/QĐ-UBND ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Kế hoạch hành động của Ủy ban nhân dân thành phố về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế tỉnh Đồng Nai năm 2026 đạt 10%;

Căn cứ Quyết định số 765/QĐ-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành kịch bản tăng trưởng năm 2026 và giao mục tiêu tăng trưởng các ngành, lĩnh vực bảo đảm tăng trưởng kinh tế đạt mục tiêu 10% năm 2026.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Văn bản số 4548/STC-THQH ngày 21 tháng 4 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh kịch bản tăng trưởng năm 2026 ban hành kèm theo Quyết định số 765/QĐ-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2026 của UBND tỉnh Đồng Nai (sau đây gọi tắt là *Quyết định 765/QĐ-UBND*) và giao mục tiêu tăng trưởng các ngành, lĩnh vực bảo đảm kinh tế thành phố Đồng Nai đạt mục tiêu tăng trưởng 10% năm 2026, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh Bảng A, Phụ lục 1 kèm theo Quyết định số 765/QĐ-UBND trên cơ sở cập nhật kết quả thực hiện quý I và dự báo tình hình các quý còn lại trong năm 2026 để đạt mục tiêu tăng trưởng 10% năm 2026.

Riêng đối với kịch bản tăng trưởng 21 ngành kinh tế cấp 1 tại Bảng B, Phụ lục I kèm theo Quyết định số 765/QĐ-UBND sẽ thực hiện điều chỉnh chi tiết vào kỳ cập nhật 6 tháng năm 2026. Đề nghị các sở, ban, ngành, địa phương tiếp tục bám sát kịch bản tăng trưởng đã được giao tại Quyết định số 765/QĐ-UBND để tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, yêu cầu các sở, ban, ngành tập trung phấn đấu trong quý II để bù đắp phần tăng trưởng còn thiếu của các ngành, lĩnh vực chưa đạt kịch bản trong quý I, bảo đảm hoàn thành mục tiêu tăng trưởng 6 tháng đầu năm 2026.

2. Điều chỉnh phần 1, Phụ lục 2 kèm theo Quyết định số 765/QĐ-UBND trên cơ sở cập nhật kết quả thực hiện quý I và dự báo tình hình các quý còn lại trong năm 2026 để đạt mục tiêu tăng trưởng 10% năm 2026.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Thủ trưởng các Sở, ban ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, Lãnh đạo các đơn vị, doanh nghiệp liên quan có trách nhiệm cụ thể hóa thành các nhiệm vụ, giải pháp để triển khai thực hiện đạt mục tiêu tăng trưởng của ngành, lĩnh vực được giao. Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện hằng tháng, hằng quý, 6 tháng, 9 tháng và kiến nghị, đề xuất giải pháp để đạt được mục tiêu tăng trưởng, gửi Sở Tài chính, Thống kê thành phố tổng hợp, tham mưu UBND thành phố báo cáo Bộ Tài chính trước ngày 20 hằng tháng.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tổng hợp, theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện và kiến nghị, đề xuất (nếu có), báo cáo UBND thành phố định kỳ hằng tháng. Phối hợp cùng Thống kê thành phố tham mưu UBND thành phố kịp thời điều chỉnh kịch bản tăng trưởng kinh tế của thành phố Đồng Nai hàng quý phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo mục tiêu tăng trưởng 10% năm 2026.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, các cơ quan thông tấn, báo chí tổ chức phổ biến, tuyên truyền rộng rãi Quyết định này.



Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký; các nội dung khác tại Quyết định số 765/QĐ-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2026 của UBND tỉnh Đồng Nai vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các Sở, ban ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường, Lãnh đạo các đơn vị, doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính Phủ;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBMTTQ VN thành phố;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố;
- Ban Tuyên Giáo và Dân vận Thành ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Chánh, các Phó CVP UBND thành phố;
- Lưu: VT, TH (các phòng).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Út





PHỤ LỤC 1
KỊCH BẢN TĂNG TRƯỞNG GRDP THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI NĂM 2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số 129/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai)

A. PHÂN THEO KHU VỰC KINH TẾ

STT	NGÀNH, LĨNH VỰC	Kết quả Quý I (%)	Kịch bản tăng trưởng GRDP 2026 (%)					
			Quý II	6 tháng	Quý III	9 tháng	Quý IV	Cả năm 2026
	Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP)	109,76	109,80	109,78	110,55	110,00	110,00	110,00
1	Nông, lâm nghiệp và thủy sản	104,77	104,75	104,76	104,60	104,71	104,20	104,60
2	Công nghiệp và Xây dựng	111,78	111,79	111,78	112,78	112,08	111,47	111,93
-	Trong đó: + Công nghiệp	111,78	111,79	111,79	111,98	111,84	111,86	111,85
-	+ Xây dựng	111,72	111,79	111,75	119,67	114,29	108,23	112,72
3	Dịch vụ	108,73	108,89	108,79	109,34	108,95	109,85	109,17
4	Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	107,25	107,70	107,43	108,50	107,74	109,50	108,16



PHỤ LỤC 2

MỚI SỐ CHỈ TIÊU TĂNG TRƯỞNG CỦA NGÀNH, LĨNH VỰC NĂM 2026 CỦA THÀNH PHỐ BÌNH DƯƠNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Bình Dương)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Mục tiêu	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp, cung cấp thông tin
1	Tốc độ tăng trưởng GRDP năm 2026 so với 2025	%	10	Sở Tài chính	Thông kê thành phố; Các Sở, ban, ngành; các đơn vị, địa phương có liên quan
-	Khu vực nông lâm thủy sản	%	4,6	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Thông kê thành phố; Các Sở, ban, ngành; các đơn vị, địa phương có liên quan
-	Khu vực công nghiệp xây dựng	%	11,93	Sở Công thương, Sở Xây dựng	Thông kê thành phố; Các Sở, ban, ngành; các đơn vị, địa phương có liên quan
	<i>Trong đó: + Công nghiệp</i>	%	11,85	<i>Sở Công thương</i>	<i>Thông kê thành phố; Các Sở, ban, ngành; các đơn vị, địa phương có liên quan</i>
	<i>+ Xây dựng</i>	%	12,72	<i>Sở Xây dựng</i>	<i>Thông kê thành phố; Các Sở, ban, ngành; các đơn vị, địa phương có liên quan</i>
-	Khu vực dịch vụ	%	9,17	Sở Công thương; Sở Văn hóa, TT&DL; Sở Xây dựng; Sở Nông nghiệp và Môi trường;...	Thông kê thành phố; Các Sở, ban, ngành; các đơn vị, địa phương có liên quan
-	Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	%	8,16	Sở Tài chính, Thuế thành phố Đồng Nai, Chi Cục Hải quan Khu vực XVIII	Thông kê thành phố; Các Sở, ban, ngành; các đơn vị, địa phương có liên quan